

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày: 01/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Minh Chính

+ Bà Phùng Thị Quỳnh Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thập – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Nhà văn hóa khối 03, phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, Tòa án thị xã Cửa Lò xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/TLST – HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST – HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn N, sinh ngày 25/7/1963 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Xóm Bắc Kim Hòa, xã Nghi Thuận, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị V (Đều đã chết) có vợ là Ngô Thị G, sinh năm 1969 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1996.

Tiền án: Ngày 27/4/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội “Vận chuyển trái phép vật liệu nổ” theo bản án số 41/2021/HSST.

Tiền sự, nhân thân: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Võ Văn L, sinh ngày 12/9/1982 tại thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Khối Yên Đình, phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Thành Đ và bà Nguyễn Thị T (Đều đã chết) có vợ là Hoàng Thị T1, sinh năm 1984 và 04 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người có quyền L và nghĩa vụ liên quan:*

+. Ông Trương Văn Tr, sinh năm 1968. Vắng mặt (Có đơn đề N xét xử vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Xóm 5, xã Nghĩa Thuận, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở hiện tại: Xóm Hoa Bình Sơn, xã Nghĩa Hội, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

+. Bà: Dương Thị H, sinh năm 1969. Vắng mặt (Có đơn đề N xét xử vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Xóm 5, xã Nghĩa Thuận, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở hiện tại: Xóm Hoa Bình Sơn, xã Nghĩa Hội, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 05/9/2023 tại cầu K38, đường tỉnh lộ 538 thuộc xóm Đông Thị, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Công an thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An đã bắt quang Nguyễn Văn N đang có hành vi vận chuyển 20kg thuốc nổ Amonit AD1 và 100 kíp nổ đốt số 8. Nguyễn Văn N khai nhận 20kg thuốc nổ Amonit AD1 và 100 kíp nổ đốt số 8 Nguyễn Văn N mua của một người thanh niên không rõ lai lịch tại xã Quỳnh Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An với giá 9.000.000 đồng 20kg thuốc nổ Amonit AD1 và 9.000.000đồng 100 kíp nổ đốt số 8. Mục đích mua thuốc nổ và kíp nổ nêu trên để mang về bán lại cho bị cáo Võ Văn L 20kg thuốc nổ Amonit AD1 với giá 12.000.000 đồng và 100 kíp nổ đốt số 8 với giá 9.000.000 đồng theo giá mà Nguyễn Văn N và Võ Văn L đã thỏa thuận vào 16 giờ ngày 26/8/2023.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội như sau: Nguyễn Văn N và Võ Văn L quen biết nhau từ trước. Vào khoảng 16 giờ ngày 26/8/2023, N đến nhà Võ Văn L chơi. Qua trao đổi, L đặt vấn đề nhờ N mua thuốc nổ để dùng vào việc đánh bắt cá biển, N đồng ý. Hai người thỏa thuận, thống nhất giá là 6.000.000 đồng/10kg thuốc nổ và 9.000.000đồng/01 hộp kíp nổ. L nhờ N mua 20kg thuốc nổ và 01 (một) hộp kíp nổ với tổng số tiền là 21.000.000 đồng. Sau đó, N dùng máy điện thoại di động nhãn hiệu Vertu, màu đen vàng, sim số 0343.392.853 của mình gọi đến số điện thoại 0989.616.179 của Trương Văn Tr (là người quen của N) hỏi mua thuốc nổ và kíp nổ. Tr nói để hỏi Nguyễn Văn Đ2, sinh ngày 05/8/1977 trú tại xóm 26/3, xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An - là con rể của Tr xem thế nào rồi điện thoại trả lời sau. Khoảng 15 phút sau, thông qua điện thoại của Tr, N

trao đổi và thống nhất đặt mua của Đ2 20 (hai mươi) kg thuốc nổ với giá 4.500.000 đồng/10kg và 01 (một) hộp kíp nổ với giá 9.000.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 05/9/2023, N gọi điện thoại cho Tr hẹn 17 giờ cùng ngày N sẽ lên lấy thuốc nổ và kíp nổ tại địa điểm gần cửa hàng xăng dầu xã Quỳnh Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Sau đó N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu, BKS: 37H5 – 7731 của mình đi lên nhà Tr tại xóm 05, xã Nghĩa Thuận, thị xã Thái Hòa rồi đi ra điểm hẹn để lấy thuốc nổ và kíp nổ. Tại đây, N gặp Đ2 đi xe máy chở một người nam thanh niên (Không rõ lai lịch, địa chỉ) đến. Người nam thanh niên bê thuốc nổ và kíp nổ xuống xe giao cho N, N đưa người thanh niên đó số tiền 9.500.000 đồng và xin bớt 100.000 đồng, số tiền còn thiếu N sẽ lấy từ khách mua rồi chuyển khoản thanh toán qua Tr, người nam thanh niên đó đồng ý. Đến khoảng 18 giờ ngày 05/9/2023 trên đường di chuyển đến cầu K38, đường tỉnh lộ 538 thuộc xóm Đông Thị, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An thì N bị Công an thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An đã bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 05/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cửa Lò xác định: 100 (một trăm) thỏi hình trụ màu nâu sẫm, dài 24,5 cm, đường kính 3cm thu giữ của Nguyễn Văn N có tổng khối lượng là 20kg

Tại Kết luận giám định số 219/KL-KTHS(D2-CN) ngày 09/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật ký hiệu M1 gửi tới giám định là thuốc nổ công nghiệp, loại thuốc nổ Amonit ADI. Thuốc nổ công nghiệp thường được sử dụng để phá đá mở đường, khai thác khoáng sản. Mẫu vật ký hiệu M2 gửi tới giám định là kíp nổ đốt số 8. Kíp nổ được sử dụng để kích nổ các loại thuốc nổ.

Vật chứng của vụ án:

- 20kg thuốc nổ Amonit AD1 (đã sử dụng 0,4 kg trong quá trình giám định, còn lại 19,6 kg) và 100 kíp nổ đốt số 8 (đã sử dụng 02 kíp nổ trong quá trình giám định, còn lại 98 kíp nổ), đang được bảo quản tại kho K70 Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An.

- Số tiền 19.000.000 đồng thu giữ của Võ Văn L đang được bảo quản tại kho bạc nhà nước tỉnh Nghệ An.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Renno7Z 5G, màu đen, sim số 0989.616.179 và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Good A5, màu đen, sim số 0367.205.177 (thu giữ của Trương Văn Tr); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu xanh, sim số 0982.426.148 (thu giữ của Võ Văn L); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vertu, màu đen vàng, sim số 0343.392.853 (thu giữ của Nguyễn Văn N); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A3, màu xanh, sim số 0857369.310 và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, sim số 0961.737.803 (thu giữ của Dương Thị H). 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu,

BKS 37H5 – 7731 thu giữ của Nguyễn Văn N. Đăng ký xe mang tên Nguyễn Đình Hạnh sinh năm 1965, trú tại xóm Trường Sơn, xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Đình Hạnh đã bán chiếc xe này cho Võ Văn N nhưng chưa làm thủ tục sang tên chuyển chủ

Tại bản cáo trạng số 35/CT – VKS – P1 ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội: "Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ" theo điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Võ Văn L về tội: "Mua bán trái phép vật liệu nổ" theo điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò giữ quyền công tố và luận tội theo quyết định phân công Viện kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự số 82/QQĐ-VKS-P1 ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố và đề N:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38, khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Vận chuyển trái phép vật liệu nổ” theo bản án số 41/2021/HSST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 04 năm 03 tháng tù đến 04 năm 09 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn L 03 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Về vật chứng:

Đề N áp dụng điểm a, b khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS

- Giao Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò phối hợp với kho K70 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An tịch thu, tiêu hủy số vật chứng gồm: 19,6 kg thuốc nổ Amonit AD1 và 100 kíp nổ thường số 8 (đã sử dụng 02 kíp nổ trong quá trình giám định, còn lại 98 kíp nổ), đang được bảo quản tại kho K70 Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền sử dụng vào việc phạm tội và các điện thoại, mô tô dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội:

+. Số tiền 19.000.000 đồng thu giữ của Võ Văn L đang được bảo quản tại kho bạc nhà nước tỉnh Nghệ An. Truy thu số tiền 2.000.000 đồng dùng để mua vật liệu nổ từ bị cáo Võ Văn L.

+. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu xanh, sim số 0982.426.148 (thu giữ của Võ Văn L); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vertu, màu đen vàng, sim số 0343.392.853 (thu giữ của Nguyễn Văn N);

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, BKS 37H5 – 7731 thu giữ của Nguyễn Văn N

- Trả lại 01 điện thoại di động Galaxy A03 màu xanh, số imei: 350538289889177 chứa 01 sim và 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số imei: 357723103331431, bên trong chứa 01 sim cho bà Dương Thị H và 01 (một) điện thoại di động Oppo Renno7 Z 5G màu đen, bên trong chứa 01 sim và 01 (một) điện thoại di động Good A5 màu đen cho ông Trương Văn Tr do không liên quan đến việc phạm tội.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và N quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều nhận tội, đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và được Hội đồng xét xử sử dụng làm chứng cứ xem xét khi giải quyết vụ án.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ; xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 05/9/2023 tại cầu K38, đường tỉnh lộ 538 thuộc xóm Đông Thị, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Công an thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An đã bắt quả tang Nguyễn Văn N đang có hành vi vận chuyển 20kg thuốc nổ Amonit AD1 và 100 kíp nổ đốt số 8. Nguyễn Văn N khai nhận mua thuốc nổ và kíp nổ trên của một người thanh niên không rõ lai lịch tại xã Quỳnh Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An với giá 9.000.000đồng 20kg thuốc nổ Amonit AD1 và 9.000.000 đồng 100 kíp

nổ đốt số 8. Mục đích mua thuốc nổ và kíp nổ nêu trên để mang về bán lại cho bị cáo Võ Văn L 20kg thuốc nổ Amonit AD1 với giá 12.000.000 đồng và 100 kíp nổ đốt số 8 với giá 9.000.000 đồng theo giá mà Nguyễn Văn N và Võ Văn L đã thỏa thuận vào 16 giờ ngày 26/8/2023. Bị cáo Võ Văn L thống nhất với lời khai của bị cáo N về việc trao đổi, mua bán 20kg thuốc nổ Amonit AD1 với giá 12.000.000 đồng và 100 kíp nổ đốt số 8 với giá 9.000.000 đồng.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với tang vật thu giữ được trong vụ án và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo không có giấy phép vận chuyển, mua bán vật liệu nổ theo qui định. Vì vậy đủ cơ sở để HĐXX kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ”; bị cáo Võ Văn L phạm tội “Mua bán trái phép vật liệu nổ”. Do khối lượng vật liệu nổ các bị cáo vận chuyển, mua bán là 20kg thuốc nổ Amonit AD1 và 100 kíp nổ đốt số 8 nên Viện kiểm nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước đối với vật liệu nổ, không những xâm phạm đến an toàn tính mạng sức khỏe của con người, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường sinh thái biển được Đảng, Nhà nước và toàn dân quan tâm bảo vệ. Vì vậy cần lên một mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự chuẩn bị, phân công trước, trong quá trình phạm tội, các bị cáo đều giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn N: Bị cáo là người thực hiện hai hình vi vận chuyển và mua bán 20kg thuốc nổ Amonit AD1 và 100 kíp nổ đốt số 8. Bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng theo bản án số 41/2021/HSST ngày 27/4/2021 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà do hám L bất chính tiếp tục phạm tội với tính chất, mức độ nghiêm trọng hơn. Vì vậy, đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại thời điểm phạm tội bị cáo 01 có tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và có 02 tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị

cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn khi vợ chồng đều không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định đang phải nuôi 01 người con là người khuyết tật nặng (Bệnh Down). Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào hình phạt để thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, tạo động lực cho bị cáo cải tạo tốt sớm trở về với gia đình, chăm sóc con tật nguyền. Mức hình phạt từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù mà Viện kiểm sát đề xuất tại phiên tòa là phù hợp cần chấp nhận. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 41/2021/HSST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 51 tháng tù đến 57 tháng tù.

- Đối với bị cáo Võ Văn L: Bị cáo là người đặt vấn đề mua 20kg thuốc nổ Amonit AD1 và 100 kíp nổ đốt số 8 của bị cáo N với tổng số tiền 21.000.000 đồng, mục đích mua dùng để đánh bắt hải sản trái phép. Vì vậy, đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với tình trạng đánh bắt thủy sản bằng thuốc nổ trái phép trên địa bàn. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tiền tiết kiệm nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đầu thú, tự nguyện nộp lại số tiền 19.000.000 đồng dùng để mua vật liệu nổ; Có thành tích cứu trẻ em đuối nước được người thân trẻ đuối nước và cấp có thẩm quyền xác nhận quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Nhân thân bị cáo tốt, không có tiền án, tiền sự, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe và giáo dục thành công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm mà đại diện Viện kiểm sát đề N tại phiên tòa là thỏa đáng, cần chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên các bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Trong vụ án này, theo lời khai của Nguyễn Văn N thì Trương Văn Tr và Nguyễn Văn Đạt là những người đã bán thuốc nổ và kíp nổ cho N. Tuy nhiên, Tr và Đạt không thừa nhận, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã Trch xuất dữ liệu trong máy điện thoại di động của N, Tr và Đạt, tiến hành đối chất giữa N với Tr và Đạt nhưng không có kết quả. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý đối với Tr và Đạt về hành vi mua bán trái phép vật liệu nổ trong vụ án. Đối với chị Hoàng Thị Thanh, là vợ của Võ Văn L, quả trình điều tra xác định chị Thanh không biết việc L mua bán trái phép thuốc nổ và kíp nổ nên không phải chịu trách nhiệm hình sự là đúng quy định.

[8] Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Đối với 19,6 kg thuốc nổ Amonit AD1 và 100 kíp nổ thường số 8 (đã sử dụng 02 kíp nổ trong quá trình giám định, còn lại 98 kíp nổ), cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền sử dụng vào việc phạm tội và các điện thoại, mô tô dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu, sung quỹ nhà nước gồm:

+. Số tiền 19.000.000 đồng thu giữ của Võ Văn L đang được bảo quản tại kho bạc nhà nước tỉnh Nghệ An. Truy thu số tiền 2.000.000 đồng dùng để mua vật liệu nổ trái phép từ bị cáo Võ Văn L.

+. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh lá đậm, số imei 1: 350278360101701, số imei 2: 350278360204703, bên trong có chứa 01 sim. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

+. 01 (một) điện thoại di động có chữ Vertu màu đen vàng, số imei: 355220622175532, số imei 2: 355220622175540, bên trong có chứa 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng, được bỏ vào phong bì thư bưu điện. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

+. 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Supper Dream, màu nâu, BKS 37H5 – 7731, số khung: VVNPCG0031S – 052274, số máy LC150FMG-01420774, xe đã cũ, đã qua sử dụng.

- Đối với các điện thoại của bà Dương Thị H, ông Trương Văn Tr không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho chủ sở hữu gồm:

+. Trả lại cho bà Dương Thị H: 01 điện thoại di động Galaxy A03 màu xanh, số imei: 350538289889177 chứa 01 sim và 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số imei: 357723103331431, bên trong chứa 01 sim. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

+. Trả lại cho ông Trương Văn Tr 01 (một) điện thoại di động Oppo Renno7 Z 5G màu đen, số imei: 869447053721935 bên trong chứa 01 sim và 01 (một) điện thoại di động Good A5 màu đen, số imei: 358511020225953, bên trong chứa 01 sim. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh, hình phạt:

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn N: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 305, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 03 (Ba) năm tù về tội

“Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ”. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Vận chuyển trái phép vật liệu nổ” theo bản án số 41/2021/HSST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam (05/9/2023) nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2020 đến ngày 09/12/2020 tại bản án số 41/2021/HSST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Đối với bị cáo Võ Văn L: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 305, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn L 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm về tội “Mua bán trái phép vật liệu nổ”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/02/2024).

Giao bị cáo cho UBND phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Giao Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò phối hợp với kho K70 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An tịch thu, tiêu hủy số vật chứng gồm: 19,6 kg thuốc nổ Amonit AD1 và 100 kíp nổ thường số 8 (đã sử dụng 02 kíp nổ trong quá trình giám định, còn lại 98 kíp nổ), đang được bảo quản tại kho K70 Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 18/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An và Phòng kỹ thuật Kho 70 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An)

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước, cụ thể:

+. Số tiền 19.000.000 đồng thu giữ của Võ Văn L đang được bảo quản tại kho bạc nhà nước tỉnh Nghệ An.

(Theo biên bản giao nhận tài sản số 73/2023/BBBG – KBNA (VNĐ) ngày 11/10/2023 và Phiếu nhập kho ngày 12/10/2023 giữa Cơ quan an ninh điều tra – Công an tỉnh Nghệ An và Kho bạc nhà nước Nghệ An)

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh lá đậm, số imei 1: 350278360101701, số imei 2: 350278360204703, bên trong có chứa 01 sim. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động có chữ Vertu màu đen vàng, số imei: 355220622175532, số imei 2: 355220622175540, bên trong có chứa 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng, được bỏ vào phong bì thư bưu điện. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Supper Dream, màu nâu, BKS 37H5 – 7731, số khung: VVNPCG0031S – 052274, số máy LC150FMG-01420774, xe đã cũ, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chủ sở hữu các tài sản gồm:

+ Trả lại cho bà Dương Thị H: 01 điện thoại di động Galaxy A03 màu xanh, số imei: 350538289889177 chứa 01 sim và 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số imei: 357723103331431, bên trong chứa 01 sim. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho ông Trương Văn Tr 01 (một) điện thoại di động Oppo Renno7 Z 5G màu đen, số imei: 869447053721935 bên trong chứa 01 sim và 01 (một) điện thoại di động Good A5 màu đen, số imei: 358511020225953, bên trong chứa 01 sim. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An và Cơ quan an ninh điều tra – Công an tỉnh Nghệ An).

- Truy thu, sung quỹ nhà nước 2.000.000đ (Hai triệu đồng) từ bị cáo Võ Văn L.

[3]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và N quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc các bị cáo Nguyễn Văn N, Võ Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- Chi Cục THADS thị xã Cửa Lò;
- CQ Cảnh sát điều tra thị xã Cửa Lò;
- Kho K70 – BCH quân sự tỉnh Nghệ An
- Bị cáo; NCQLNVLQ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Khánh

- Lru HSVA.